

Bản án số: 83/2021/HS-ST

Ngày: 29-12-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Mai Văn Du**

Ông **Nguyễn Văn Trình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thị Thị Hoàng Yến** - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Đại Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Trần Ngọc T, sinh ngày 14/6/1981 tại Quảng Nam; giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: Thôn Phú T, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Ta (chết) và bà Phan Thị P (còn sống). Có vợ là Hà Thị Kim H, có 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Tuấn: Luật sư Lý Vinh H và Luật sư Lê Thị Thúy K – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV K thuộc đoàn Luật sư TP Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 300 đường L, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. 02 Luật sư có mặt.

2. Người bị hại:

+ Ông **Đinh Văn C**, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng (đã chết).

+ Bà **Đặng Thị L**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng. Có mặt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại Đinh Văn C gồm có:

+ Ông **Đinh H**, sinh năm 1930 (Cha ruột bị hại Đinh Văn C); Nơi đăng ký thường trú: Xã H, huyện H, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: Thôn S, xã H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1935 (Mẹ ruột bị hại Đinh Văn C); Nơi đăng ký thường trú: Xã H, huyện H, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: 39 đường L, phường T, quận T, TP Đà Nẵng.

+ Bà **Đặng Thị L**, sinh năm 1972 (vợ bị hại Đinh Văn C); Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng (đồng thời là người bị hại);

+ Chị **Đinh Thị Thanh V**, sinh ngày 24/4/1990 (Con ruột bị hại Đinh Văn C); Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng;

+ Anh **Đinh Văn P**, sinh ngày 22/8/1995 (con ruột bị hại Đinh Văn C); Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng;

Ông Đinh H, bà Nguyễn Thị T, bà Đặng Thị L và anh Đinh Văn P ủy quyền cho chị Đinh Thị Thanh V tham gia tố tụng. Chị Vân có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị Kim H, sinh ngày 27/12/1982; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Ấp T, xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Người làm chứng:

+ Ông **Đặng Công T**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà **Trịnh Thị L**, sinh năm 1985; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, phường H, quận N, TP Đà Nẵng; Hiện trú tại: Thuê trọ tại 24 đường T, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/6/2021, Trần Ngọc T điều khiển xe ô tô tải BKS 43C-133.97, dung tích 970, trọng tải 650kg, lưu thông trên đường Trường Sơn theo hướng từ Đà Nẵng đi Quảng Nam. Khi đến khu vực Km21+500 đường Trường Sơn thuộc địa bàn phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, Tuấn điều khiển xe với vận tốc khoảng 40km/h, đi ở làn đường giữa của phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Lúc này T nhìn sang ghế phụ để kiểm tra xem bọc kem mà T mua trước đó cho con có bị chảy nước không, mà không chú ý quan sát phía trước và xung quanh. Nên xe ô tô do T điều khiển đã tông vào đuôi xe mô tô BKS 43K1-342.40 do bà Đặng Thị L điều khiển chở chồng là Đinh Văn C lưu thông phía trước cùng chiều gây tai nạn làm bà Đặng Thị L, ông Đinh Văn C và xe mô tô ngã xuống đường. Sau va chạm T đánh lái sang phải, điều khiển xe đổ sát vỉa hè bên phải đường Trường Sơn; T xuống xe gọi cứu thương để đưa nạn nhân đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng.

Hậu quả: Vụ tai nạn làm ông Đinh Văn C bị thương nặng; Bà Đặng Thị L cũng bị thương tích phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa Khoa Đà Nẵng.

Theo bản kết luận giám định pháp y thương tích số 897 ngày 09/7/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Ông Đinh Văn C bị đa chấn thương, tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 77%.

Đến ngày 10/7/2021 thì ông Đinh Văn C tử vong. Theo kết luận giám định pháp y số 80/GĐ-PY ngày 04/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Ông Đinh Văn C tử vong là do đa chấn thương.

Theo bản kết luận giám định thương tích số 1171/C09C-Đ3 ngày 30/9/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể bà Đặng Thị L là 15%.

Theo kết luận giám định số 87/GĐ-CH ngày 16/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Dấu vết va chạm giữa các phương tiện cần giám định:

Trên xe ô tô biển số 43C-133.97, được sơn màu xanh có các dấu va chạm gồm:

Vết 1: Các vết in mất bụi, trầy xước và nứt gãy mất nhựa, lún kim loại, kèm bám dính chất lạ màu đen và nâu tại vùng cản nhựa, đèn báo chuyển hướng – đèn sương mù bên trái và khung kim loại tương ứng bên trái đầu xe. Vị trí thấp nhất cách mặt đất là 35cm, nằm trong diện (30x35)cm. Vết có chiều hướng từ trước ra sau, sang trái.

Vết 2: Vết gãy mất hoàn toàn ốp bảo vệ, nứt mạng gương màu trắng bạc kèm bám dính chất màu nâu, trầy xước, lún nhựa tại hệ thống đèn chiếu sáng bên trái. Tâm vết cách mặt đất 78cm, kích thước (15x30)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, sang trái.

Trên xe mô tô biển số 43K1-342.40, được sơn màu nâu, có các dấu vết va chạm gồm:

Vết 1: Các vết trầy xước, nứt vỡ, gãy mất nhựa, bám dính chất màu xanh tại chắn bùn-biển số xe, ốp bảo vệ đèn báo hãm và ốp nhựa đuôi xe, vị trí thấp nhất tại mũi chắn bùn sau cách mặt đất 35cm, vị trí cao nhất tại ốp bảo vệ đèn báo hãm cách mặt đất 65cm, nằm trong diện (30x35)cm, các vết có chiều hướng từ sau ra trước. Phần chắn bùn có gắn biển số xe bị gãy hoàn toàn ra khỏi xe, vùng nhựa có gắn đèn báo hãm và đèn báo chuyển hướng bên phải bị gãy không hoàn toàn.

Vết trầy xước su, bám dính chất màu xanh tại mặt lặn, hai bên má lốp và niêng vành của bánh sau, tâm vết cách van hơi theo hướng ngược chiều kim đồng hồ 10cm (nhìn từ bên trái). Vết có dạng không liên tục nằm trên 1/8 chu vi bánh xe. Vết có chiều hướng từ sau ra trước.

Vết 2: Vết trầy xước, bám dính chất màu trắng bạc tại đuôi bên trái thanh cản bảo vệ yên sau xe, cao cách mặt đất 75cm, kích thước (15x2)cm. Vết có chiều hướng từ sau ra trước.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện:

Vết 1: trên xe ô tô biển số 43C-133.97 hình thành phù hợp do vùng cản nhựa đèn báo chuyển hướng-đèn sương mù bên trái và khung kim loại bên trái đầu xe ô tô này va chạm với chắn bùn-biển số xe, ốp bảo vệ đèn báo hãm và ốp nhựa đuôi xe mô tô biển số 43k1-342.40 tạo nên vết 1 tương ứng trên xe mô tô biển số 43K1-342.40,

Vết 2: trên xe ô tô biển số 43C-133.97 hình thành phù hợp do hệ thống đèn chiếu sáng bên trái xe ô tô này va chạm với đuôi xe bên trái thanh cản bảo vệ yên sau xe mô tô biển số 43K1-342.40, tạo nên vết 2 tương ứng trên xe mô tô biển số 43K1-342.40.

Tang vật thu giữ:

Thu giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio Clasico, màu nâu, trắng BKS 43K1-342.40;

01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015283 của xe mô tô mang BKS 43K1-342.40, tên chủ xe Đặng Thị Lại;

01 xe ô tô tải có mui, hiệu Thaco, màu xanh, BKS 43C-133.97;

01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 027959 của xe ô tô mang BKS 43C1-133.97, tên chủ xe Hà Thị Kim H;

01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS 43C1-133.97, tên chủ xe Hà Thị Kim H.

01 giấy phép lái xe số 84014501217, hạng A1,B2 tên Trần Ngọc T.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSCL ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T mức án tù từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại Đặng Thị L và gia đình bị hại Đinh Văn C, tại phiên tòa bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe đứng tên bị cáo Trần Ngọc T cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng. Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Bị cáo đã nhận thấy sai trái và rất ăn năn về hậu quả mình đã gây ra, đã bồi thường cho gia đình người bị hại Đinh Văn C số tiền 154.000.000 đồng; Bồi thường cho bị hại Đặng Thị L tổng số tiền 13.584.000 đồng tiền điều trị thương tích và chi phí sửa xe. Tổng cộng số tiền bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Đinh Văn C và bị hại Đặng Thị L là 167.584.000 đồng; gia đình người bị hại đã bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng đã ly thân, bị cáo là lao động chính một mình nuôi 02 con còn nhỏ đang ăn học. Xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan

hồng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lao động, chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ.

Bị hại Đặng Thị L và đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Văn C xác nhận, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Đinh Văn C số tiền 154.000.000 đồng; Bồi thường cho bị hại Đặng Thị L tổng số tiền 13.584.000 đồng chi phí điều trị và sửa xe. Gia đình bị hại C và bị hại Đặng Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Xét thấy bị cáo đã thấy sai trái do lỗi làm mình gây ra, thường xuyên hỏi thăm, động viên tinh thần gia đình bị hại, sự việc xảy ra ngoài ý muốn. Hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, một mình nuôi 02 con nhỏ. Do đó bị hại Đặng Thị L và đại diện hợp pháp của người bị hại Đinh Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ nhất mức án cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cái.

Các luật sư Lý Vinh H, Lê Thị Thúy K bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T thống nhất về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Các Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực, chủ động cùng với người dân gọi cứu thương đưa nạn nhân đi cấp cứu; Quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại Đặng Thị L và gia đình bị hại Đinh Văn C với tổng số tiền 167.584.000 đồng, được bị hại và gia đình bị hại xác nhận tại Tòa. Quá trình điều tra, truy tố bị hại Đặng Thị L và gia đình bị hại Đinh Văn C đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa bị hại, gia đình bị hại tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất mức án cho bị cáo để bị cáo có điều kiện lao động, nuôi dưỡng con cái. Hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, vợ chồng đã ly thân, bị cáo là lao động chính một mình nuôi 02 con nhỏ đang ăn học. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo, lao động, chăm sóc con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/6/2021, Trần Ngọc T điều khiển xe ô tô tải BKS 43C-133.97 (loại xe trọng tải 650kg) lưu thông trên đường Trường Sơn theo hướng từ Đà Nẵng đi Quảng Nam, với tốc độ khoảng 40km/h, đi ở làn đường giữa phần đường bên phải giải phân cách cứng. Khi đến khu vực Km21+500 đường Trường Sơn thuộc địa bàn phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, T nhìn sang ghé phụ để kiểm tra bọc kem mà T đã mua trước đó, không chú ý quan sát phía trước và xung quanh. Nên xe ô tô do T điều khiển đã tông vào đuôi xe mô tô BKS 43K1-342.40 do bà Đặng Thị L điều khiển chở chồng là Đinh Văn C lưu thông phía trước cùng chiều gây tai nạn làm bà Đặng Thị L, ông Đinh Văn C và xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả: Ông Đinh Văn C bị thương nặng, đến ngày 10/7/2021 ông Ch tử vong tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng. Bà Đặng Thị L bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 15%

Theo kết luận giám định số 80/GĐ-PY ngày 04/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Ông Đinh Văn C tử vong là do đa chấn thương.

Như vậy, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Trần Ngọc T điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát. Hành vi của bị cáo Trần Ngọc T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm một người chết và một người bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 15%. Hành vi của bị cáo Trần Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo Trần Ngọc T đã không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, thiếu chú ý quan sát gây tai nạn làm một người chết và một người bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 15%. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cẩu thả, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực chủ động cùng người dân gọi cứu thương đưa nạn nhân đi cấp cứu. Quá trình điều tra, truy tố đã bồi thường cho gia đình người bị hại Đinh Văn C số tiền 154.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Đặng Thị L số tiền 13.584.000 đồng chi phí điều trị thương tích và sửa xe, được bị hại Đặng Thị L và gia đình người bị hại Đinh Văn C bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa bị hại, gia đình bị hại tiếp tục tha thiết xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; Hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, 02 con còn nhỏ đang ăn học (*có xác nhận của chính quyền địa phương*). Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và các luật sư bào chữa cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; có công việc ổn định; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đầy đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại Đinh Văn C số tiền 154.000.000 đồng; Bồi thường cho bị

hại Đặng Thị L chi phí điều trị thương tích và sửa xe với số tiền 13.584.000 đồng. Bị hại L và gia đình bị hại C không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Đối với bà Đặng Thị L điều khiển xe mô tô biển số 43C1-342.40 có dung tích xi lanh trên 50cm³ mà không có giấy phép lái xe đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, tuy nhiên hành vi của bà Lại không phải nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông. Do đó cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Phòng cảnh sát giao thông Công an quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng để xử lý theo thẩm quyền là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô tải có mui, hiệu Thaco, màu xanh, BKS 43C-133.97 và giấy tờ liên quan đến xe là tài sản của vợ chồng bị cáo Tuấn do bà Hà Thị Kim H đứng tên. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio Clasico, màu nâu, trắng BKS 43K1-342.40 và giấy đăng ký xe là tài sản của bà Đặng Thị L, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lại là có cơ sở.

Đối với 01 giấy phép lái xe đứng tên bị cáo Trần Ngọc T cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: **Trần Ngọc T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/12/2021.

Giao bị cáo Trần Ngọc T về Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thị L và gia đình bị hại Đinh Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Tuyên.

Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc T: 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Trần Ngọc Tuấn (*Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án*)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng (phòng 7);
- TAND TP Đà Nẵng (Phòng KTNV);
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQĐT - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q, Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Cường